

Số: 3366/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 11 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thiết bị thuộc dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên (phần vốn đối ứng).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 3277/QĐ-UBND, ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch Nhà nước năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 25/6/2014 và Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 19/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 473/BC-SKHĐT ngày 03/1/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thiết bị thuộc dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên (phần vốn đối ứng);

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên tại Tờ trình số 365/TTr-UBND ngày 14/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thiết bị thuộc dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên (phần vốn đối ứng), với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên (chủ đầu tư) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (VT-18).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà



Bảng tổng hợp kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thiết bị
thuộc dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng nghề Thanh niên dân tộc Tây Nguyên (phần vốn đối ứng)
Kèm theo Quyết định số 3366/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Phần công việc đã thực hiện	3.032.911.257	Vốn đối ứng					
1	Khảo sát, lập dự án đầu tư	548.730.121						
2	Lệ phí thẩm định dự án	2.972.432						
3	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công dự toán	17.126.650						
4	Giám sát thi công xây dựng (phần vốn KOICA)	975.881.000						
5	Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công dự toán	176.238.754						
6	Vận chuyển thiết bị KOICA tài trợ	1.037.780.300						
7	Giải phóng mặt bằng	274.182.000						
II	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	698.272.642						
1	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	96.064.365						
2	Thẩm định Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp và thiết bị	13.932.514						
3	Chi phí hạng mục chung	227.894.940						
4	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	51.413.823						
5	Quản lý dự án	308.967.000						
III	Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (gói thầu xây lắp và các gói thầu tư vấn còn lại)	7.596.498.000						
				Thực hiện theo Công văn số 4579/UBND-CN ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh				

IV	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	7.924.592.000						
1	Mua sắm thiết bị cho nhà hiệu bộ và ký túc xá	4.460.300.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV năm 2016	Trọn gói	120 ngày
2	Mua sắm thiết bị nghề hàn	3.000.000.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước (đấu thầu qua mạng)				60 ngày
3	Lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua sắm thiết bị	41.258.000						30 ngày
4	Thẩm định giá thiết bị	27.100.000						Theo tiến độ thực hiện dự án
5	Giám sát lắp đặt thiết bị	205.655.000						120 ngày và thời gian bảo hành công trình
6	Bảo hiểm công trình	17.092.000		Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)				30 ngày
7	Kiểm toán	173.187.000				Quý I năm 2017		
	Tổng giá các gói thầu	19.252.270.000						